

Số: 16/2025/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Lê Thành Long

- Thư ký phiên họp: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1231/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điều 48, điểm h khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217, điểm d khoản 3 Điều 192, Điều 218, 219, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 676/2001/TLST-DS ngày 30/3/2001 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

- Nguyên đơn:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1958; Địa chỉ: Q cư xá V, đường N, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị K (đã chết);

2. Ông Phạm Văn S, chết ngày 10/9/2015.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà K và ông S:

- Ông Phạm Văn H1, sinh năm 1978

- Bà Phạm Thị D, sinh năm 1980

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: I, ấp D, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1979; Địa chỉ: A đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1963; Địa chỉ: 1 Maggiotto Place M, NSW B, Australia.

2. Bà Trần Thị Tuyết X, sinh năm 1970; Địa chỉ: H Fairview RD C, Australia.

3. Bà Trần Thị T1, sinh năm 1954, (đã chết); Địa chỉ: I Cư xá V, đường B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Trần Văn C, sinh năm 1962; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Trần Thị H2, sinh năm 1959; Địa chỉ: U B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Trần Thị Tuyết V, sinh năm 1975; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Bà Trần Thị Tuyết S1, sinh năm 1978; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng ủy quyền cho ông Trần Văn D1, sinh năm 1966; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Ông Trần Văn D1, sinh năm 1966; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Ông Trần Văn B; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Bà Trần Thị T2, sinh năm 1968; Địa chỉ: I đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Bà Trần Thị Tuyết S2, sinh năm 1972; Địa chỉ: I đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Ông Trần Văn G àu, sinh năm 1957; Địa chỉ: T B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Bà Trần Thị T3, (đã chết); Địa chỉ: 3 Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Bà Trần Thị B1, đã chết.

15. Bà Võ Thị Đ, sinh năm 1930 (đã chết); Địa chỉ: I xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại vụ án khi cung cấp đầy đủ họ tên và đúng địa chỉ cư trú của người kế

thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị T1 theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 192, khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Ngày 08/9/2023, nguyên đơn là ông Trần Văn H có đơn kháng cáo quyết định đình chỉ, yêu cầu Tòa phúc thẩm hủy Quyết định số 1231/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm tại phiên họp:

Về thủ tục Hội đồng phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên họp giải quyết kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Đối với kháng cáo của ông Trần Văn H là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử hủy quyết định đình chỉ số 1231/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

[1] Đơn kháng cáo của ông Trần Văn H làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Theo Quyết định số 3231/QĐ-CCCC ngày 03/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu ông Trần Văn H cung cấp các tài liệu cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gồm (Giấy chứng tử của bà Trần Thị T1; Thông tin hàng thừa kế thứ nhất của bà T1; Ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh và địa chỉ cư trú của từng người). Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này yêu cầu các đương sự cung cấp cho Tòa án chứng cứ trên. Hết thời hạn đã được thông báo mà ông H không có ý kiến, không nộp các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu thì Tòa án giải quyết vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

Theo đó, ngày 25/7/2023 ông H đã cung cấp cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh các tài liệu chứng cứ gồm (Giấy chứng tử của bà Trần Thị T1; Thông tin hàng thừa kế thứ nhất của bà T1 theo như Quyết định 3231 yêu cầu cung cấp).

Thấy rằng, theo hồ sơ vụ án không thể hiện thời gian ông H nhận được Quyết định 3231 nêu trên là vào ngày nào; Tuy nhiên ngày 25/7/2023, ông H đã cung cấp tài liệu chứng cứ theo Quyết định 3231 đã nêu nên việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án vì lý do hết thời hạn thông báo mà ông H không cung cấp được tài liệu chứng cứ là chưa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn H; Hủy

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 1231/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên ông Trần Văn H không phải chịu theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Văn H; Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 1231/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Văn H không phải nộp.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THA DS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự (13);
- Lưu VP (5) HS (2) 24b (QĐ-TMH).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Thị Tuyết Trinh